

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51 /2024/HS-ST
Ngày: 17-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 (Sau đây viết tắt là 14/5/2024), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 05/6/2024, đối với bị cáo:

Đặng Xuân P, sinh năm 1974, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Xuân N và bà Trần Thị B (đều đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị H và có 02 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002); tiền án: Bản án số 03/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/3/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 17/3/2024 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 11/3/2024, Đặng Xuân P đang ở nhà thì có Nguyễn Văn B1 sử dụng số điện thoại 0914055664 gọi đến số điện thoại 0329750473 của P để hỏi mua 500.000 đồng ma túy (loại Heroine) và 200.000 đồng ma túy "Ngựa" (loại Methamphetamine) để sử dụng, P đồng ý và hẹn B1 đến nhà của P ở thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam để giao dịch trực tiếp. Sau đó, B1 đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết đến thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam, tại đây B1 gặp Nguyễn Đức L là người quen và rủ L đi chơi, L đồng ý, cả hai thuê xe ôm đi từ thị trấn V đến nhà ở của P.

Khoảng 10h cùng ngày, B1 và L đến cổng nhà P, B1 gọi P ra cổng, lấy trong người 700.000 đồng ra đưa cho P, P cầm tiền đi vào trong nhà lấy 01 túi nilon chứa ma túy (loại Heroine) và 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy (loại Methamphetamine, thường gọi ma túy Ngựa) cầm ra cổng, khi chuẩn bị đưa ma túy cho B1 thì Tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N đi tuần tra phát hiện, P liền thả 02 túi nilon chứa ma túy xuống nền đường bê tông tại vị trí đang đứng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và thu giữ trên nền đường bê tông 01 túi nilon kích thước (2x2)cm, miệng túi kẹp nhựa viền đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT01"; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm miệng túi kẹp nhựa viền đỏ bên trong có 02 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT02"; tiến hành khám xét người các đối tượng thu giữ: Thu trong túi áo khoác ngoài bên trái của P đang mặc 01 lọ nhựa hình chữ nhật màu trắng kích thước (5x5x8)cm, bên trong có 07 đoạn ống nhựa (dạng ống hút màu sắc khác nhau) được hàn kín hai đầu, 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong 07 đoạn ống nhựa và 01 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT03"; thu trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc của P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen (loại có bàn phím), được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT04" và số tiền 700.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT05"; thu trong túi áo khoác trong bên trái của P số tiền 1.900.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT06"; thu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của B1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT07" và 10 tờ vé xổ số kiến thiết mở thưởng ngày 10/3/2024, bàn giao Công an huyện Lý Nhân điều tra, xử lý theo pháp luật.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Xuân P, Cơ quan điều tra đã thu giữ: Thu giữ trên mặt bàn và nền nhà trong phòng chứa đồ 20 túi kẹp zip, miệng túi viền màu đỏ kích thước (1,5x1,5)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX01"; 10 túi kẹp zip miệng túi viền màu đỏ kích thước (2x2)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX02"; 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu Gillette, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX03"; 20 ống nhựa kích thước 3cm kẻ sọc màu hồng được hàn kín một đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX04"; 01 túi nilon kẹp zip miệng túi viền màu đỏ kích thước (6x8)cm, bên trong túi nilon có 04 túi nilon màu trắng kẹp zip miệng túi viền màu đỏ chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX05"; 02 túi

nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ kích thước (2x2)cm chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX06”; 01 túi nilon màu trắng kẹp zip miệng túi viền màu đỏ kích thước (2x2)cm, chứa 08 viên nén màu hồng dập chữ “WY”, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX07”; 01 gói giấy bạc màu ghi bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX08”.

* Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS ngày 13/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,020g (Không thấy không trăm hai mươi gam), loại Heroine.

- Mẫu mảnh viên nén trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,039g (Không thấy không trăm ba mươi chín gam) loại: Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,687g (Không thấy sáu tám mươi bảy gam), loại Heroine;

- Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu KX05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,723g (Không thấy bảy trăm hai mươi ba gam), loại: Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX06 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,672g (Không thấy sáu trăm bảy mươi hai gam), loại: Heroine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX07 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,818g (Không thấy tám trăm mười tám gam) loại: Methamphetamine.

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX08 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,198g (Không thấy một trăm chín mươi tám gam), loại: Heroine”.

- 01 chiếc dao lam nhãn hiệu Gillette trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định có bấm dính ma túy, loại: Heroine.

* Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Đặng Xuân P khai: Sáng ngày 09/3/2024, P thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực cầu Đá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mua của một người đàn ông (không biết danh tính, địa chỉ) 2.000.000 đồng ma túy loại Heroine, 800.000 đồng ma túy Ngựa và 500.000 đồng ma túy Đá. P mang số ma túy mua được về nhà chia thành nhiều gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 11/3/2024, Nguyễn Văn B1 gọi điện thoại hỏi mua ma túy và hẹn đến nhà để lấy, khi đang tiến hành giao dịch bán ma túy cho B1 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ nêu trên.

* Quá trình điều tra: Đặng Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-LN ngày 13/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Đặng Xuân P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Xuân P từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước; đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Đặng Xuân P đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân vào sáng ngày 11/3/2024 cơ bản đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo cho rằng Bằng đã nhận được ma túy do bị cáo bán, đồng thời xác định việc mua và cất giấu toàn bộ số ma túy trong vụ án là để sử dụng cá nhân và bán cho các con nghiện kiếm lời. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của Đặng Xuân P tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ trong vụ án, bản kết luận giám định về ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 10h05' ngày 11/3/2024 tại nơi cư trú của Đặng Xuân P thuộc thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Đặng

Xuân P đang giao dịch bán trái phép 0,020g (*Không thấy không trăm hai mươi gam*) ma túy, loại Heroine và 0,039g (*Không thấy không trăm ba mươi chín gam*) ma túy, loại Methamphetamine với tổng số tiền 700.000 đồng cho Nguyễn Văn B1 thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Xuân P thu giữ 1,557g (*Một thấy năm trăm lăm mươi bảy gam*) ma túy, loại Heroine và 1,541g (*Một thấy năm trăm bốn mươi một gam*) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng 02 chất ma túy Đặng Xuân P cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời trong vụ án là 3,157g (*Ba thấy một trăm năm mươi bảy gam*).

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Xuân P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của Đặng Xuân P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kỷ cương pháp luật và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo đã cất giữ nhiều chất ma túy để mua bán đã tác động rất xấu đến đời sống con người, làm giảm sút sức lao động trong xã hội và gia tăng tỷ lệ người nghiện ma túy trong cộng đồng, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong nhân dân. Vì vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn biến rất phức tạp trong tình hình hiện nay trên địa bàn.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, mới chấp hành xong bản án nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, lại luôn thể hiện lối sống buông thả, đua đòi, tiếp tục thực hiện tội phạm nghiêm trọng hơn, thể hiện sự coi thường pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Ngày 15/3/2022, bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bản thân lại thường xuyên ốm đau, sức khỏe yếu, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là để thu lợi bất chính. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) đối với các bị cáo theo Điều 35 và khoản 5 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh kinh tế hiện nay của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án cùng bao gói được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, là chất Nhà nước cấm lưu hành, được niêm phong trong 07 phong bì và 01 hộp có ký hiệu từ QT01 đến QT03, KX03 và từ KX05 đến KX08; cùng các túi kẹp zip, các ống nhựa được Công xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân niêm phong trong các phong bì KX01; KX02; KX04 là dụng cụ bị cáo sử dụng để đựng ma túy. Toàn bộ số vật chứng nêu trên, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn B1 là phương tiện các đối tượng này sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 700.000 đồng trong số tiền 2.600.000 đồng thu giữ của bị cáo, là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu sung, nộp ngân sách Nhà nước số tài sản trên. Số tiền 1.900.000 đồng còn lại là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- Đối với 10 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam mở thưởng ngày 10/3/2024 thu giữ của Nguyễn Văn B1, kết quả xác minh các vé xổ số nêu trên đều không trúng thưởng, B1 không yêu cầu nhận lại, hiện đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác*:

+ Trong vụ án này, Nguyễn Văn B1 đã mua ma túy của Đặng Xuân P mục đích để sử dụng, nhưng B chưa nhận được ma túy thì đã bị lực lượng Công an phát hiện. Xét yếu tố nhân thân của Nguyễn Văn B, nên Công an huyện Lý Nhân không xem xét xử lý đối với B1 về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là phù hợp pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng B1 đã nhận được ma túy sau khi đưa tiền cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

+ Đối với anh Nguyễn Đức L là người được B1 rủ đi chơi, nhưng không biết việc B1 rủ đi mua ma túy sử dụng, nên không xem xét xử lý đối với anh L là phù hợp pháp luật. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đặng Xuân P như bị cáo đã khai. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ để xử lý người đàn ông này về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là phù hợp pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân P **05 (Năm)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2024.

[2] Căn cứ Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền đối với Đặng Xuân P số tiền: 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) sung, nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 07 (Bảy) phong bì niêm phong có số 202/KTHS, ghi lần lượt: “*mẫu vật hoàn trả QT01*”, “*mẫu vật hoàn trả QT02*”, “*mẫu vật hoàn trả KX03*”, “*mẫu vật hoàn trả KX05*”, “*mẫu vật hoàn trả KX06*”, “*mẫu vật hoàn trả KX07*”, “*mẫu vật hoàn trả KX08*” và 01 (Một) hộp niêm phong có số 202/KTHS, ghi: “*mẫu vật hoàn trả QT03*” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam; 03 (Ba) phong bì niêm phong ký hiệu KX01, KX02, KX04 của Công an xã Nguyễn Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại có bàn phím, số IMEI 1: 355757100299565; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, loại có phím bấm, số IMEI 1: 863616038016852 và số tiền 700.000 (*Bảy trăm nghìn*) đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Đặng Xuân P:* Số tiền 1.900.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

(*Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại ủy nhiệm chi số 09 lập ngày 14/5/2024 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân*).

[4] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Xuân P phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan: THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An